

Số: 239/2018/QĐST- HNGĐ

Hải An, ngày 20 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 272/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2018 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Tất Đ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số nhà 11/85 đường T, tổ dân phố số L 5, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

Chị Trần Thị Thu H

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số nhà 11/85 đường T, tổ dân phố số L 5, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tất Đ và chị Trần Thị Thu H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, thành phố Hải Phòng ngày 27 tháng 11 năm 2009 là hôn nhân hợp pháp. Qua lời trình bày của anh Đ và chị H tại Tòa án cho thấy cuộc sống hôn nhân của anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do có sự bất đồng quan điểm trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, dẫn đến vợ chồng không còn tin tưởng và yêu thương nhau. Mặc dù Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ, nhưng không thành, hai bên vẫn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Tất Đ và chị Trần Thị Thu H xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Như Đ, sinh ngày 30/7/2011 và Nguyễn Thế L, sinh ngày 10/6/2016.

Khi ly hôn, anh Đ và chị H thỏa thuận giao con chung Nguyễn Như Đ cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung Nguyễn Thế L cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tất Đ và chị Trần Thị Thu H xác nhận không có tài sản chung và nghĩa vụ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Tất Đ và chị Trần Thị Thu H thỏa thuận mỗi người chịu ½ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Tất Đ và chị Trần Thị Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Như Đ, sinh ngày 30/7/2011 cho anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung Nguyễn Thế L, sinh ngày 10/6/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Tất Đ và chị Trần Thị Thu H xác nhận không có tài sản chung và nghĩa vụ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Tất Đ và chị Trần Thị Thu H mỗi người phải chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình. Anh Đ và chị H đã nộp đủ lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016412 và số 0016413 ngày 26/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự (để thi hành);
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường T;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình

